



THƯ MỜI HỘI THẢO

Giữa những bấp bênh:

Hiện thực của một số nhóm lao động di cư nông thôn – thành thị

Kính gửi Ông/Bà,

Hiện tượng di cư nội địa là một trong những động lực chính của sự phát triển kinh tế - xã hội tại Việt Nam kể từ thời kỳ Đổi Mới. Theo số liệu năm 2015 từ Tổng cục Thống kê, tỷ lệ người di cư nội địa chiếm 13,6% trong tổng dân số quốc gia. Dòng chảy di cư từ khu vực nông thôn đến khu vực đô thị chiếm số lượng lớn nhất (so với di cư nông thôn – nông thôn, đô thị - nông thôn và đô thị - đô thị) và được dự đoán sẽ đạt 6,4 triệu người vào năm 2019. Nhiều nghiên cứu trước đây xung quanh chủ đề này đã chỉ ra rằng lao động di cư có đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế nơi họ nhập cư. Tuy nhiên họ vẫn nằm trong nhóm dễ bị tổn thương do phải đối mặt với nhiều khó khăn khi tiếp cận các dịch vụ an sinh xã hội hoặc các hỗ trợ để thích nghi với cuộc sống ở nơi đến.

Nhằm cập nhật tình hình thực tế của hiện tượng di cư nội địa nói chung, cũng như để nhìn sâu hơn vào đặc thù của một số nhóm di cư cụ thể, tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam và Viện Nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường (iSEE) đã thực hiện hai nghiên cứu với các nhóm đối tượng lao động di cư là phụ nữ và người dân tộc thiểu số. Từ các kết quả nghiên cứu này, hai tổ chức mong muốn nhận được sự đóng góp chuyên môn từ các cá nhân, tổ chức làm việc với người di cư; cũng như tạo ra các thảo luận về phương hướng triển khai những hoạt động, chương trình hỗ trợ và can thiệp có hiệu quả với các nhóm đối tượng này.

Thông tin chi tiết về hội thảo:

Thời gian: 8h45 – 12h00 ngày 17/12/2018

Địa điểm: Khách sạn Adonis, số 55 Quang Trung, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Đại biểu tham gia xin vui lòng đăng ký qua email với chị Chu Lan Anh tại địa chỉ: intern.research@isee.org.vn.

Rất mong được đón tiếp Ông/Bà tới tham dự hội thảo!

Thay mặt Ban tổ chức,

Lương Minh Ngọc

Viện trưởng
Viện Nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và
Môi trường (iSEE)

Lê Kim Dung

Giám đốc Quốc gia
Tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam

CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN

8.45 – 9.00	Đăng kí đại biểu
9.00 – 9.15	Khai mạc
9.15 – 10.00	Các kết quả chính từ nghiên cứu: “Tính dễ tổn thương và Chiến lược ứng phó trong nhóm phụ nữ di cư hiện đang làm việc trong lĩnh vực phi chính thức tại Hà Nội năm 2018” Ngô Thị Thanh Hương - Tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam
10.00 – 10.30	Q&A
10.30 – 10.45	Giải lao
10.45 – 11.30	Các kết quả chính từ nghiên cứu: “Phiêu lưu giữa hy vọng và giới hạn: Nghiên cứu về thanh niên dân tộc thiểu số di cư làm việc tại các thành thị miền Bắc Việt Nam” Đỗ Quý Dương - Viện Nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường (iSEE)
11.30 – 12.00	Q&A

GIỚI THIỆU NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu “Tính dễ tổn thương và Chiến lược ứng phó trong nhóm phụ nữ di cư hiện đang làm việc trong lĩnh vực phi chính thức tại Hà Nội năm 2018”.

Tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam.

Nghiên cứu nhằm mục tiêu tìm hiểu về đặc điểm của tính dễ tổn thương của phụ nữ di cư đang làm việc trong lĩnh vực phi chính thức và các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng ứng phó của họ trong bối cảnh di cư. Thiết kế nghiên cứu mô tả cắt ngang kết hợp phương pháp tiếp cận định tính và định lượng: vận dụng kỹ thuật chọn mẫu dây chuyền có kiểm soát (RDS) thực hiện thu thập thông tin trên cỡ mẫu 1021 phụ nữ trong độ tuổi từ 18-59, di cư từ các tỉnh khác hoặc các huyện nông thôn ra các quận huyện nội thành Hà Nội để làm việc trong 15 năm qua, hiện tại đang làm việc trong lĩnh vực phi chính thức tại Hà Nội (không có hợp đồng lao động và/hoặc không có bảo hiểm xã hội bắt buộc). Kết quả nghiên cứu mô tả một số các đặc điểm về tính dễ tổn thương của phụ nữ di cư liên quan đến đặc điểm cá nhân và nền tảng gia đình trước khi di cư, liên quan đến đặc điểm công việc và hoạt động tạo thu nhập tại Hà Nội cũng như đặc điểm tiếp cận đối với các hỗ trợ xã hội và dịch vụ công tại Hà Nội. Kết quả nghiên cứu đặc biệt nhấn mạnh đến mạng lưới xã hội của những người di cư được xem như một nguồn vốn xã hội để họ ứng phó với tính dễ tổn thương về mặt kinh tế liên quan đến cơ hội làm việc và nâng cao thu nhập nơi đô thành, phân tích đặc điểm của mạng lưới này giúp tăng cơ hội kết nối và giảm thiểu rủi ro và tính dễ tổn thương cho phụ nữ

di cư hiện đang làm việc trong lĩnh vực phi chính thức. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy những phụ nữ có mạng lưới xã hội linh hoạt và cởi mở thì có khả năng tăng các cơ hội việc làm và thu nhập của họ lên cao gấp 3 lần so với những phụ nữ khác không có đặc điểm mạng lưới xã hội như vậy. Ngoài ra kết quả nghiên cứu cũng nhấn mạnh đến vai trò của các kỹ năng nghề truyền thống ở quê nhà, và khả năng thay đổi các hoạt động tạo thu nhập tại thành phố góp phần làm giảm tính dễ tổn thương của phụ nữ di cư làm việc trong lĩnh vực phi chính thức tại Hà Nội. Kết quả nghiên cứu mong đợi góp phần thông tin cho hoạt động xây dựng các chương trình can thiệp hỗ trợ phụ nữ di cư hiệu quả và bền vững.

Nghiên cứu “Phiêu lưu giữa hy vọng và giới hạn: Nghiên cứu về thanh niên dân tộc thiểu số di cư làm việc tại các thành thị miền Bắc Việt Nam”.

Viện Nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường (iSEE)

Nghiên cứu lát cắt này tập trung vào mối quan hệ giữa trải nghiệm dịch chuyển và sự thay đổi bản dạng cá nhân của những lao động di cư là người dân tộc thiểu số (DTTS) khi làm việc và sinh sống tại thành thị phía Bắc Việt Nam. Qua phỏng vấn sâu 29 người lao động tại Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Dương - đa số là thanh niên, kết hợp với một số chuyến đi thăm và quan sát tại gia đình và cộng đồng của họ, nghiên cứu đã chỉ ra những thách thức và rào cản đối với lao động di cư người DTTS tại thành thị. Lao động thanh niên DTTS cũng có các trải nghiệm sự bấp bênh và bất ổn tương tự như lao động nông thôn là người Kinh khi di cư lên thành thị và tham gia vào thị trường lao động tự do. Bên cạnh đó, họ còn phải đối mặt với các rào cản đặc thù về mạng lưới xã hội, trải nghiệm cuộc sống tại thành thị, thực hành văn hoá và bản dạng cá nhân. Các trải nghiệm về những rào cản này không đồng nhất, mà có sự liên hệ với địa vị kinh tế xã hội, và phần nào đó là đặc tính văn hoá của mỗi nhóm khi di cư. Những phát hiện này khẳng định nhóm thanh niên DTTS di cư từ nông thôn lên thành thị có các trải nghiệm khác biệt so với lao động di cư là người Kinh, và do đó các chính sách hỗ trợ cần tính tới sự đặc thù này khi xây dựng và triển khai.